

Số: **M** /2018/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày **17** tháng 7 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

Quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN

Số 3589  
ngày 07/8/2018

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN  
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Xét Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, như sau:

1. Mức học phí năm học 2018 - 2019

Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh

Cấp học	Mức học phí		
	Khu vực thành thị		Khu vực miền núi
	04 phường của thành phố Bắc Kạn (Đức Xuân, Sông Cầu, Phùng Chí Kiên, Nguyễn Thị Minh Khai) và các thị trấn trung tâm huyện (Chợ Rã, Bằng Lũng, Phú Thông, Yên Lạc, Chợ Mới)	Phường Xuất Hoá, phường Huyền Tung (thành phố Bắc Kạn)	Thị trấn Nà Phặc và các xã còn lại
Mầm non	72	69	23
Trung học cơ sở	65	62	19
Trung học Phổ thông	67	64	22
Giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ thông	67	64	22

2. Mức học phí quy định tại Khoản 1, Điều này được thực hiện đến năm học 2020 - 2021. Trường hợp cần thiết trên cơ sở chỉ số giá tiêu dùng tăng bình quân hàng năm do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo và điều kiện thực tế của các vùng trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa IX, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2018./*in*

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- TT Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, HS.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Du**